

CHỈ THỊ

**Về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách
đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã,
ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong giai đoạn từ năm 2017 - 2020, sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã đạt được kết quả quan trọng, số lượng thôn, tổ dân phố giảm từ 5.971 (năm 2017) xuống còn 4.351 thôn, tổ dân phố như hiện nay (giảm 1.620 thôn, tổ dân phố); nhiều thôn, tổ dân phố đã đáp ứng tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn, tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn tỉnh vẫn còn 671/776 tổ dân phố có quy mô nhỏ hơn 450 hộ, chiếm 86,46%; còn 3.167/3.575 thôn, bản có quy mô số hộ nhỏ hơn 350 hộ, chiếm 88,59%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, bình quân số lượng thôn, tổ dân phố trên mỗi đơn vị hành chính cấp xã tăng lên nhiều, bình quân mỗi xã, phường toàn tỉnh có 26 thôn, tổ dân phố¹; tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; nhằm bảo đảm việc triển khai được thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh, phù hợp với yêu cầu quản lý trong tình hình mới, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, các xã, phường khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

I. NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU SẮP XẾP THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố phải bảo đảm tiêu chí, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh,

¹ Bình quân mỗi phường có 40 tổ dân phố, mỗi xã đồng bằng có 29 thôn; mỗi xã miền núi có 20 thôn.

bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong tổ chức thực hiện.

4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quán triệt nghiêm túc Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh; xác định việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách là nhiệm vụ chính trị quan trọng phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo đúng chủ trương, lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Thủ tướng Chính phủ, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền địa phương cấp xã, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ ở thôn, tổ dân phố tổ chức thực hiện; đồng thời kiện toàn tổ chức đảng ở địa phương tương ứng với thôn, tổ dân phố sau sắp xếp theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng xây dựng nội dung, chương trình, hình thức tuyên truyền phù hợp, trọng tâm về công tác sắp xếp thôn, tổ dân phố

và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách gắn với xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố; chỉ đạo tập trung tuyên truyền, thống nhất nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả việc sắp xếp thôn, tổ dân phố; giám sát quá trình sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và cán bộ cơ sở.

4. UBND các xã, phường:

a) Khẩn trương tổ chức rà soát toàn bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn; xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố (trong đó bao gồm phương án kiện toàn đội ngũ hoạt động không chuyên trách tại các thôn, tổ dân phố sau sắp xếp và chính sách hỗ trợ theo quy định; đồng thời giải quyết chế độ, chính sách cho người không tiếp tục tham gia hoạt động không chuyên trách tại thôn, tổ dân phố), báo cáo cấp ủy cùng cấp; gửi Sở Nội vụ trước ngày 26/5/2026.

b) Xây dựng Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố của xã, phường mình, hoàn thành chậm nhất ngày 05/6/2026; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định của pháp luật, hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026; trình HĐND cấp xã thông qua Đề án bảo đảm công khai, minh bạch và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện; hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

c) Kết thúc hoạt động đối với người hoạt động không chuyên trách tại cấp xã trước ngày 31/5/2026; khẩn trương xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định; bảo đảm hoàn thành đồng bộ với thời gian hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố trước ngày 25/6/2026.

d) Định kỳ báo cáo UBND tỉnh để kịp thời tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo yêu cầu về tiến độ, kết quả thực hiện (qua Sở Nội vụ) vào thứ Tư hàng tuần theo đề cương và hướng dẫn của Sở Nội vụ; báo cáo tổng thể kết quả thực hiện trước ngày 30/6/2026.

5. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị này trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Tổng hợp, chủ trì xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 28/5/2026; tham mưu cho

UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo đối với Phương án tổng thể trước ngày 05/6/2026.

Phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu, xây dựng dự thảo quy định: (1) Về mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; (2) Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; (3) Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh khác theo quy định của pháp luật có liên quan ngoài các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10/6/2026; tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo trước ngày 15/6/2026; tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị trước ngày 30/6/2026 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026). Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng quy trình, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật rút gọn, để bảo đảm hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ công việc theo thời gian nêu trên.

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; chủ động nắm tình hình, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo các nội dung vượt thẩm quyền.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hướng dẫn việc rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

đ) Định kỳ thứ Năm hằng tuần tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; xây dựng Báo cáo tổng thể kết quả thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 02/7/2026 để báo cáo Trung ương.

6. Sở Tài chính:

a) Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

b) Chủ trì hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí, sử dụng nhà văn hóa và các thiết chế liên quan của thôn, tổ dân phố.

7. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo lực lượng công an chủ động nắm tình hình địa bàn; chỉ đạo công an xã phối hợp với chính quyền địa phương cấp xã trong việc rà soát, cung cấp số liệu hộ gia đình cư trú trên địa bàn; kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp thôn, tổ dân phố; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tuyệt đối không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

b) Hướng dẫn việc rà soát, kiện toàn, bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với việc sắp xếp thôn, tổ dân phố.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm tập trung thực hiện về sắp xếp thôn, tổ dân phố; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn, tổ dân phố.

9. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản có liên quan đến tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các xã, phường trong phạm vi lĩnh vực quản lý ngành, lĩnh vực được phân công./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường;
- Lưu: VT, THĐT, KTTC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoài Anh